

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác đối với Người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 - 2026

Thực hiện Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021-2026 (gọi tắt là *Nghị quyết số 169*), Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 169, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh về quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài (*gọi tắt là NVNONN*) và ý nghĩa, tầm quan trọng, nội dung công tác đối với NVNONN trong tình hình mới.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động tại Nghị quyết của Chính phủ làm cơ sở để các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các hội, đoàn thể, cơ quan liên quan triển khai, phối hợp trong quá trình thực hiện công tác đối với NVNONN trong tình hình mới đạt hiệu quả thiết thực.

2. Yêu cầu

Việc triển khai công tác đối với NVNONN phải bám sát chủ trương của Đảng và Nhà nước, gắn với mục tiêu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống đại dịch COVID-19 của tỉnh, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương; phân công cụ thể cơ quan chủ trì và phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả phối hợp, đồng thời khuyến khích, phát huy tính chủ động, sáng tạo, kịp thời trong công tác đối với NVNONN.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tiếp tục phổ biến giáo dục pháp luật; tuyên truyền, quán triệt nhằm nâng cao nhận thức, tăng cường khối đại đoàn kết về công tác đối với NVNONN

- Đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật; tuyên truyền, quán triệt sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đối với NVNONN, các nhiệm vụ, giải pháp theo Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác đối với NVNONN, tập trung vào các quy định về quyền, nghĩa vụ của công dân Việt Nam nói chung, người Việt Nam ở nước ngoài nói riêng; Luật Trưng trợ tư pháp; pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; xuất cảnh, nhập cảnh; pháp luật về đất đai, nhà ở; các quy định về chính sách bảo hộ Nhà nước Việt Nam đối với công dân Việt Nam tại nước ngoài cũng như các chính sách khuyến khích ưu đãi, thu hút đầu tư của Việt Nam nói chung và của tỉnh nói riêng trong lĩnh vực thu hút chuyên gia tri thức, kiều bào; lĩnh vực đầu tư, kinh doanh; các điều ước quốc tế và thỏa thuận quốc tế liên quan.

a) Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tổ chức phổ biến giáo dục pháp luật; tuyên truyền quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước đối với NVNONN; nội dung trọng tâm Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 169/NQ-CP của Chính phủ về công tác đối với NVNONN và Công văn số 1105-CV/TU, ngày 24/9/2021 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị bằng nhiều hình thức như tổ chức các hội nghị, xây dựng các chuyên mục truyền hình, trên báo chí, trang thông tin điện tử, các ấn phẩm, chuyên đề, tạp chí...

b) Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tổng hợp, biên soạn các tài liệu, văn bản ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu liên quan đến công tác NVNONN để phổ biến giáo dục pháp luật; tuyên truyền đến toàn thể công chức, viên chức, nhân dân trên địa bàn tỉnh và cộng đồng NVNONN trên trang thông tin điện tử, tạp chí đối ngoại; các ứng dụng mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác...

2. Tiếp tục nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện chủ trương đại đoàn kết, hòa hợp dân tộc với NVNONN

a) Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Nhà nước về NVNONN (Bộ Ngoại giao) tổ chức hoạt động kết nối kiều bào với quê hương gắn với sự kiện chính trị, xã hội, quan trọng của tỉnh và những dịp lễ hội lớn phù hợp với từng nhóm đối tượng kiều bào; chú trọng tổ chức các hoạt động hướng về cội nguồn

dành cho thế hệ kiều bào trẻ nhằm giáo dục thanh niên kiều bào về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc. Qua đó, nuôi dưỡng, tăng cường tình cảm gắn bó với quê hương, đồng thời nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm trong việc củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.

b) Hội liên lạc người Việt Nam ở nước ngoài: Chủ động mở rộng tiếp xúc, vận động những cá nhân có uy tín, ảnh hưởng trong cộng đồng hướng về tỉnh; kiên trì vận động những cá nhân còn định kiến; đề xuất khen thưởng, động viên phù hợp, kịp thời các tập thể, cá nhân, người Việt Nam ở nước ngoài có đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương.

3. Tích cực rà soát, đánh giá và hỗ trợ xây dựng, củng cố hội đoàn NVNONN

a) Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, tổ chức trong nước và nước ngoài liên quan thực hiện việc rà soát, khảo sát đánh giá tình hình về di cư của cộng đồng người Đăk Lăk ra nước ngoài, nhằm xác định được số lượng người, các vấn đề vướng mắc của người Đăk Lăk đang sinh sống ở nước ngoài; phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh hướng dẫn, tạo điều kiện cho các hội hữu nghị nhân dân trên địa bàn tỉnh (*Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, Hội liên lạc người Việt Nam ở nước ngoài, Hội Hữu nghị Việt Nam - Lào, Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia, Hội Hữu nghị Việt Nam - Hàn Quốc, Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản...*) thực hiện tốt công tác thông tin, kết nối kiều bào, phối hợp với chính quyền địa phương thường xuyên nắm bắt thông tin, vận động thân nhân NVNONN.

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập hội thân nhân, hội liên lạc NVNONN tại địa phương theo đúng chủ trương và quy định hiện hành; thường xuyên nắm bắt, cập nhật tình hình, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, khó khăn của kiều bào ở nước sở tại để kịp thời báo cáo cơ quan chức năng liên quan của tỉnh nhằm thực hiện việc hỗ trợ, bảo hộ công dân khi cần thiết.

4. Triển khai chính sách hỗ trợ đồng bào, nhất là ở những địa bàn khó khăn, có địa vị pháp lý vững chắc, ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế, tuân thủ pháp luật và hội nhập thuận lợi vào xã hội sở tại

a) Sở Ngoại vụ:

- Tăng cường tham mưu cho lãnh đạo tỉnh khi trao đổi, tiếp xúc đề nghị chính quyền các quốc gia, vùng lãnh thổ đặc biệt chú trọng địa bàn Campuchia tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng người Việt sinh sống, làm ăn, học tập ở nước sở tại.

- Chủ trì, phối hợp với Hội liên lạc người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác bảo hộ công dân. Thông qua thân nhân người Việt

Nam ở nước ngoài tại các địa phương, thường xuyên cập nhật tình hình, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, khó khăn của kiều bào ở sở tại, kịp thời báo cáo, đề xuất, phối hợp với cơ quan liên quan để thực hiện hỗ trợ, bảo hộ công dân khi cần thiết. Nâng cao hiệu quả công tác cung cấp thông tin cho người Việt trước khi ra nước ngoài.

b) Công an tỉnh:

- Dự báo tình hình khu vực và nước sở; phối hợp với Sở Ngoại vụ để chủ động trong công tác tham mưu các chính sách, đề xuất nội dung có liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài; chú trọng tuyên truyền nâng cao ý thức để bà con tuân thủ luật pháp nước sở tại.

- Tăng cường hợp tác với cơ quan an ninh của các nước và tổ chức quốc tế, tạo khuôn khổ pháp lý quốc tế để ngăn chặn hiệu quả nạn mua bán người, xuất nhập cảnh, cư trú trái phép, qua đó hỗ trợ bảo đảm an ninh trong cộng đồng, góp phần xử lý triệt để, đẩy lùi tình trạng người Việt Nam vi phạm pháp luật nước sở tại.

5. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích, thu hút nguồn lực của NVNONN

a) Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các Sở: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Ngoại vụ, Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện tốt các quy định về xuất nhập cảnh, đi lại, cư trú, hồi hương và các vấn đề pháp lý khác để kiều bào về thăm quê hương, sinh sống, đầu tư, kinh doanh, các hoạt động hướng về cội nguồn, thăm thân, tâm linh, tín ngưỡng, thờ cúng tổ tiên phù hợp với phong tục, tập quán, pháp luật của Việt Nam.

b) Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất các biện pháp và tổ chức thực hiện tốt các chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc tịch, hộ tịch, công chứng, chứng thực về thừa kế, hôn nhân và gia đình, lý lịch tư pháp... liên quan đến kiều bào;

- Rà soát hệ thống văn bản pháp luật liên quan đến NVNONN để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc tham mưu xây dựng mới các văn bản theo hướng bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của NVNONN hoặc khi kiều bào hồi hương về nước.

c) Sở Ngoại vụ: chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan liên quan và tranh thủ hỗ trợ của các Cục, Vụ thuộc Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để thực hiện tốt, kịp thời công tác bảo hộ công dân.

d) Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền các vấn đề tôn giáo liên quan đến các cá nhân, tổ chức nước ngoài vào hoạt động tôn giáo ở Việt Nam và kiều bào về nước để tham gia sinh hoạt tôn giáo.

- Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác đối với kiều bào có tín ngưỡng, tôn giáo.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Ngoại vụ và các đoàn thể chính trị liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền, vận động kiều bào về nước chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thực hiện tốt công tác tranh thủ, vận động các chức sắc, chức việc, người đứng đầu các tổ chức tôn giáo trong việc hướng dẫn kiều bào về nước sinh hoạt tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường tham mưu công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện cho kiều bào có tín ngưỡng, tôn giáo và người nước ngoài ở Việt Nam được sinh hoạt tôn giáo theo quy định của pháp luật.

đ) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, theo dõi người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại các quốc gia, vùng lãnh thổ; kết nối với các doanh nghiệp đủ điều kiện theo quy định để đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp hỗ trợ người lao động ở nước ngoài khi cần thiết.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài khi trở về hòa nhập với cộng đồng; phát huy kiến thức, kinh nghiệm, vốn đã tích lũy trong thời gian làm việc ở nước ngoài để phát triển kinh tế gia đình, tham gia xây dựng quê hương.

e) Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì quản lý, theo dõi, đánh giá tình hình du học sinh đi du học ở nước ngoài và tích cực triển khai các biện pháp hỗ trợ du học sinh ở nước ngoài. Hàng năm báo cáo định kỳ với cấp có thẩm quyền, đồng gửi Sở Ngoại vụ tổng hợp.

g) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Tài chính, Ngoại vụ, Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện tốt các cơ chế, chính sách khuyến khích thu hút đầu tư đối với NVNONN (đặc biệt là các Doanh nghiệp do NVNONN làm chủ); tạo cơ chế

thông thoáng, môi trường thuận lợi thu hút kiều bào hồi hương sinh sống, tìm kiếm cơ hội đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức theo dõi tình hình hoạt động của doanh nghiệp do NVNONN đầu tư trên địa bàn tỉnh; chủ động hỗ trợ hoặc đề xuất biện pháp giải quyết vướng mắc, khó khăn; phối hợp thẩm định, đề xuất khen thưởng các doanh nghiệp của NVNONN đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức xúc tiến, mời gọi các nhà đầu tư là NVNONN về đầu tư trên địa bàn tỉnh, từ đó thắt chặt mối quan hệ gắn bó giữa bà con kiều bào với quê hương, đất nước.

- Chủ động nghiên cứu, xây dựng các lĩnh vực ưu tiên thu hút nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài; phối hợp với Sở Ngoại vụ để có triển khai cụ thể nhằm giới thiệu, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của địa phương, trao đổi, hợp tác giữa kiều bào với địa phương. Đổi mới phương thức xúc tiến để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư; tư vấn, hướng dẫn, cung cấp đầy đủ thông tin; hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư của NVNONN đầu tư vào tỉnh.

h) Sở Công Thương:

- Xây dựng, phát hành ấn phẩm quảng bá các sản phẩm có thương hiệu của tỉnh nhằm giới thiệu tới cộng đồng NVNONN đang sinh sống, lao động, học tập, công tác tại nước ngoài.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành trong công tác thu hút đầu tư nhằm khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp NVNONN đầu tư, kinh doanh tại tỉnh và xuất khẩu sản phẩm của tỉnh sang thị trường nước ngoài.

i) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Nội vụ, Ngoại vụ, Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các chính sách nhằm thu hút, tạo điều kiện để đội ngũ chuyên gia giỏi, trí thức kiều bào có trình độ chuyên môn cao, trong đó quan tâm hơn đến nhóm kiều bào trẻ, có khả năng tư vấn, truyền đạt kinh nghiệm quản lý, điều hành, chuyển giao công nghệ, nghiên cứu khoa học, đào tạo và giảng dạy, phát triển văn hóa, nghệ thuật về nước tham gia công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và tỉnh Đắk Lắk.

- Triển khai thực hiện tốt quy định của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là NVNONN và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức, chuyên gia là NVNONN.

k) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk: Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn được phép hoạt động ngoại hối tạo điều kiện thuận lợi cho

NVNONN được chuyên ngoại tệ từ nước ngoài vào Việt Nam theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối; định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Ngoại vụ) về số lượng ngoại tệ của NVNONN chuyển về tỉnh Đắk Lắk để tổng hợp, đánh giá.

l) Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh:

Tiếp tục tăng cường, xúc tiến xây dựng mối quan hệ thông qua vận động các hội hữu nghị, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế, cá nhân nước ngoài và các kiều bào tham gia viện trợ cho địa phương; tạo sự đồng thuận, ủng hộ của họ trong thực hiện đường lối bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước, phát huy vai trò của các tổ chức, cá nhân nước ngoài nhằm nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân của cả hệ thống chính trị.

m) Các Sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến NVNONN: Theo chức năng nhiệm vụ chuyên môn được giao, chủ động triển khai hiện tốt các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích, thu hút nguồn lực của NVNONN.

6. Đổi mới công tác thông tin đối ngoại và phương thức vận động NVNONN

a) Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức về công tác thông tin đối ngoại; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí truyền thông thông tin về đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và kết quả công tác đối với NVNONN, kịp thời phản bác những luận điệu sai trái về tình hình đất nước và chủ trương, chính sách về công tác đối với NVNONN; tích cực thông tin, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, bản sắc văn hóa, những thành tựu nổi bật trong công cuộc đổi mới của đất nước, của tỉnh nhằm vận động, thu hút kiều bào và thân nhân; đưa thông tin bằng nhiều ngôn ngữ.

b) Hội liên lạc người Việt Nam ở nước ngoài: Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức các sự kiện, buổi gặp gỡ kiều bào tại tỉnh nhằm tăng cường gắn kết cộng đồng NVNONN với đất nước và tỉnh Đắk Lắk; tranh thủ giới thiệu, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của địa phương và xây dựng kênh trao đổi, hợp tác giữa kiều bào với địa phương; tích cực tranh thủ hỗ trợ của Ủy ban nhà nước về NVNONN, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài là cầu nối thông tin và gắn kết với cộng đồng NVNONN, tổ chức các hoạt động tiếp xúc, thăm hỏi các hội, đoàn thể, bà con kiều bào ở nước ngoài nhân các chuyến công tác nước ngoài của lãnh đạo tỉnh.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh: Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, gặp gỡ nhằm động

viên, thu hút kiều bào hướng về quê hương, phát huy vai trò là cầu nối quan trọng giữa Nhân dân các dân tộc tỉnh Đắk Lắk với cộng đồng NVNONN, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, đồng thời tích cực phát huy vai trò của kiều bào trong công tác đối ngoại Nhân dân và thu hút các nguồn lực hỗ trợ nhân đạo cho tỉnh từ cộng đồng NVNONN.

d) Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk, Báo Đắk Lắk, Cổng Thông tin điện tử tỉnh:

- Có các bài viết, phóng sự, đưa tin kịp thời, chính xác tình hình thời sự trong tỉnh, trong nước và quốc tế;

- Phối hợp trong việc thực hiện phản bác các thông tin, luận điệu sai trái làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh;

- Tăng cường các chương trình, chuyên mục tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; các văn bản chỉ đạo của địa phương; tuyên truyền những thành tựu đổi mới, hội nhập quốc tế, giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, đẩy mạnh hợp tác kinh tế... phục vụ kiều bào.

7. Đảm bảo công tác phối hợp và nguồn lực thực hiện công tác về NVNONN

a) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan: Tăng cường công tác trao đổi, phối hợp trong tổ chức và quản lý các hoạt động liên quan đến NVNONN.

b) Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường nắm, dự báo tình hình cộng đồng NVNONN, hoạt động của các cơ quan đặc biệt, các thế lực thù địch, phản động lợi dụng cộng đồng NVNONN; chủ động ngăn ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động của các cơ quan đặc biệt, thế lực thù địch, phản động móc nối, lôi kéo, lợi dụng hoạt động liên quan đến NVNONN để xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Việt Nam.

c) Sở Ngoại vụ: Nghiên cứu, tham mưu tổ chức học tập kinh nghiệm về công tác vận động kiều bào của các địa phương trong nước; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ của các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố theo dõi và làm công tác NVNONN.

d) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí cần thiết bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

đ) Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các Sở: Ngoại vụ, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, báo cáo đề xuất UBND tỉnh kịp thời động viên, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân NVNONN có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự

ng nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Chủ động triển khai các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của mình. Báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm (trước ngày 15/6 và 15/11) và đột xuất khi có yêu cầu theo nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này gửi về UBND tỉnh (*thông qua Sở Ngoại vụ*) để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Thực hiện tốt chức năng quản lý dân cư; thường xuyên nắm danh sách số thân nhân của NVNONN trên địa bàn do mình quản lý và số kiều bào hiện nay đang định cư ở nước ngoài.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các tổ chức đoàn thể; các tổ chức chính trị - xã hội; xã hội nghề nghiệp:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phổ biến, tuyên truyền và triển khai, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác NVNONN trên địa bàn tỉnh theo nội dung Kế hoạch.

3. Giao Sở Ngoại vụ: Là cơ quan đầu mối theo dõi, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc và điều phối việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên liên hệ với Bộ Ngoại giao, Ủy ban Nhà nước về NVNONN để tranh thủ sự hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời trong quá trình tham mưu triển khai các hoạt động; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Ngoại vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Ngoại giao (để b/c);
- Ủy ban NN về NVNONN - BNG;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, tx, tp;
- Đài PTTH Đắk Lắk; Báo Đắk Lắk;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (S_20b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Cảnh